

THUỐC GENSHU®

Thuốc
có nguồn gốc
thảo dược



- Số Giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc
2e/2024/XNTT/YDCT.
- Tài liệu gồm 2 trang. Phần thông tin chi tiết về
sản phẩm xem tại trang 2.

- Sinh dục suy nhược (Rối loạn cương).
- Giảm ham muốn tình dục, xuất tinh sớm.
- Chứng thận dương suy như đau lưng, mỏi gối, lạnh tay chân, tiểu đêm.
- Suy giảm chức năng sinh dục, yếu sinh lý, di mộng tinh.
- Suy nhược cơ thể, kiệt sức, mệt mỏi.

THUỐC GENSHU – THUỐC CÓ NGUỒN GỐC THẢO DƯỢC

Sản xuất tại:



CN Công ty TNHH Dược Phẩm Sài Gòn tại
Bình Dương (SAGOPHA)
Số 27, VSIP, Đường số 6, KCN Việt Nam - Singapore,
P. An Phú, TP. Thuận An, Bình Dương.

Theo hợp đồng với



Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Xanh
(Green Pharmaceutical Corporation)
695 Lê Hồng Phong, P.10, Q.10, TP.HCM
Email: congtycpduocphamxanh@gmail.com

THUỐC

Tài liệu thông tin thuốc

GENSHU®



Thuốc có nguồn gốc thảo dược

SDK: VD-23731-15

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nang cứng chứa:
331mg cao hỗn hợp dược liệu quy về khô, tương đương với:

- Bạch tật lê (*Fructus Tribuli terrestris*)..... 1000mg
- Dâm dương hoắc (*Herba Epimedii*).....750mg
- Hải mã (*Hippocampus*)..... 330mg
- Lộc nhung (*Cornu Cervi Pantotrichum*)..... 330mg
- Hải hà (*Penaeus sp.*)..... 330mg
- Nhân sâm (*Rhizoma et Radix Ginseng*).....297mg
- Tinh hoàn cá sấu

(*Penis et testis Crocodylus porosus*).....250mg
- Quế (*Cortex Cinnamomi*)..... 50mg
Và 83mg bột dược liệu, tương đương với:

- Quế (*Cortex Cinnamomi*)..... 50mg
- Nhân sâm (*Rhizoma et Radix Ginseng*).....33mg

Tá dược: Tinh bột sắn, Magnesi stearat, Natri benzoat, Vỏ nang cứng vừa đủ 01 viên nang.

DẠNG BÀO CHẾ: Viên nang cứng, hai đầu màu xanh dương đậm, trên nắp có chữ GRP màu trắng.

TÁC DỤNG: Bổ thận, tráng dương.

CHỈ ĐỊNH:

- Sinh dục suy nhược (Rối loạn cương).
- Giảm ham muốn tình dục, xuất tinh sớm.
- Chứng thận dương suy như đau lưng, mỏi gối, lạnh tay chân, tiểu đêm.
- Suy giảm chức năng sinh dục, yếu sinh lý, di mộng tinh.
- Suy nhược cơ thể, kiệt sức, mệt mỏi.

LIỀU DÙNG & CÁCH DÙNG:

- Liều điều trị: Uống 2 viên/lần x ngày 2 lần, uống liên tục 4 - 8 tuần để đạt hiệu quả tối đa.
- Liều duy trì nhằm ngăn ngừa hội chứng Mãn dục nam (PADAM): Uống 1 viên/ngày.

- Có thể dùng thường xuyên và lâu dài như là thuốc bổ làm tăng sinh lực, tăng khả năng miễn dịch.
- Liều thăm dò: Uống 1 viên/ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Những trường hợp mẫn cảm với một trong những thành phần của thuốc.
- Người âm hư, thực nhiệt.
- Phụ nữ có thai.
- Trẻ em dưới 15 tuổi.

THẬN TRỌNG: Người có cơ địa dị ứng dùng liều thăm dò.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ: Không sử dụng.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC: Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC THUỐC: Không dùng chung với Lê lô, Ngũ linh chi.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN: Chưa có ghi nhận được báo cáo về phản ứng có hại của thuốc. Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ: Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều. Không dùng quá liều chỉ định của thuốc. Trường hợp sử dụng thuốc quá liều, cần tích cực theo dõi để có biện pháp xử lý kịp thời.

BẢO QUẢN: Bảo quản nơi khô thoáng, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG: TCCS.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:

Hộp 3 vỉ x 10 viên, Hộp 6 vỉ x 10 viên & Hộp 10 vỉ x 10 viên. Chai 30 viên, Chai 100 viên.

Để xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

THUỐC GENSHU – THUỐC CÓ NGUỒN GỐC THẢO DƯỢC